

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 176/2017/HSST
Ngày : 17 -11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông HOÀNG TRÌNH

Các Hội thẩm nhân dân: Ông HA TÔNG và Bà ĐỖ THỊ THU HƯƠNG

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa: Bà CAO THỊ HỒNG PHƯỢNG - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 167/2017/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN ĐÌNH T**

Sinh năm 1973

Nơi sinh: Bắc Giang

Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện H, Lâm Đồng.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định.

Nghề nghiệp: Không

Trình độ học vấn: Lớp 7/12

Con ông: Nguyễn Đình T (chết); Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1946. Hiện ở tại: Tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện H, Lâm Đồng. Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1977 (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/01/2015 bị Công an huyện H, Lâm Đồng khởi tố bị can và ngày 03/02/2015 bị truy nã về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt ngày 05/7/2017. Hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Đình T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Đình T là đối tượng đang bị Công an huyện H, Lâm Đồng truy nã, bỏ trốn từ huyện H, Lâm Đồng về Bắc Giang, sau đó vào thành phố Đ làm thuê từ đầu năm 2017, và có sử dụng chất ma túy (Methamphetamine). Trong thời gian sinh sống tại thành phố Đ, T có quen một người tên Hùng (không rõ lai lịch, địa chỉ), ở xã T, huyện L, Lâm Đồng và biết Hùng có bán Methamphetamine nên T đã nảy sinh ý định mua Methamphetamine của Hùng với giá rẻ về bán lại cho các đối tượng sử dụng ma túy với giá cao hơn để kiếm lời. Khoảng

20 giờ ngày 05/7/2017, Phạm Quang Đ, ở tại 13/3 đường X, Phường 3, thành phố Đ, Lâm Đồng gọi điện thoại cho T hỏi mua 02 gói ma túy đá với giá 700.000 đồng để sử dụng, T đồng ý bán và hẹn Đ đến đường P, Phường 1, thành phố Đ để giao dịch mua, bán ma túy. Sau khi hẹn Đ, T liên hệ với Hùng, mua 03 gói ma túy với giá 500.000 đồng để bán cho Đ. Sau khi có ma túy, T cất 01 gói tại hộc tủ đầu giường ngủ tại nhà trọ số 245 đường N, Phường 1, thành phố Đ, Lâm Đồng, còn 02 gói ma túy khác, T mang đến điểm hẹn để bán cho Đ như đã thỏa thuận. Đến khoảng 20 giờ 10 cùng ngày, T và Đ gặp nhau tại địa điểm đã hẹn, Đ đưa cho T 700.000 đồng, T nhận tiền và lấy ma túy giao cho Đ thì bị Công an thành phố Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất ở dạng tinh thể màu trắng, 700.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám bạc; Kiểm tra phòng trọ của T, Cơ quan Công an còn thu giữ thêm 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất ở dạng tinh thể màu trắng, 01 bình có gắn ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy và thu giữ của Trần Thị P (bạn gái T) 33.000.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 1090/GĐ -PC54 ngày 07/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 02 gói nylon, thu giữ tại hiện trường, được niêm phong gửi giám định, khối lượng 0,2854 gam và 01 gói nylon, thu giữ tại phòng trọ của T được niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,1526 gam đều là chất Methamphetamine, Methamphetamine là chất ma túy, nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra Nguyễn Đình T còn khai nhận trước khi bị bắt, T còn bán ma túy cho Phạm Quang Đ 03 lần khác, cụ thể như sau:

+ *Lần thứ nhất*: Vào ngày 01/7/2017, T bán cho Đ 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng tại đường T, Phường 4, thành phố Đ, Lâm Đồng;

+ *Lần thứ hai*: Vào ngày 03/7/2017, T bán cho Đ 02 gói ma túy với giá 700.000 đồng tại trước cổng Khách sạn M, đường B, Phường 2, thành phố Đ, Lâm Đồng;

+ *Lần thứ ba*: Chiều ngày 05/7/2017, T tiếp tục bán cho Đ 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng tại đường T, Phường 4, thành phố Đ, Lâm Đồng.

Tại Cáo trạng số 173/CT-VKS ngày 20/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình T khai nhận vào các ngày 01/7/2017, 03/7/2017 và chiều ngày 05/7/2017 bị cáo đã có hành vi 03 lần bán chất ma túy là Methamphetamine cho đối tượng Phạm Quang Đ với giá tổng cộng 1.600.000 đồng, đến khoảng 20 giờ 10 ngày 05/7/2017, khi bị cáo bán cho Đ lần thứ tư thì bị phát hiện, bắt quả tang với các hành vi cụ thể như Cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù và phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Bị cáo Nguyễn Đình T là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo là người có sử dụng ma túy nên biết rất rõ việc mua bán, tàng trữ và sử dụng ma túy, trong đó có chất Methamphetamine, một loại ma túy tổng hợp là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo bán chất Methamphetamine cho Phạm Quang Đ, đối tượng nghiện ma túy bốn lần với khối lượng lần cuối cùng là 0,2854 gam

để đối tượng này sử dụng là hành vi trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương, góp phần duy trì tệ nạn nghiện ngập chất ma túy trong tầng lớp thanh niên ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Phạm Quang Đ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đình T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được qui định tại điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của hành vi phạm tội do bị cáo Nguyễn Đình T thực hiện thể hiện thái độ của bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy, gây thiệt hại cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương, bị cáo là người có nhân thân không tốt, là người nghiện chất ma túy, sau khi có hành vi Trộm cắp tài sản tại huyện H, Lâm Đồng, đang bỏ trốn và bị truy nã, bị cáo lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng hơn. Xét cần thiết phải xử phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và để răn đe giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời cũng tạo điều kiện để bị cáo có thời gian cần thiết cách ly với chất ma túy. Tuy nhiên cũng cần xem xét việc trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện khai báo những lần phạm tội trước để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Xét bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm có: 02 phong bì được niêm phong đựng bao gói vật chứng trước khi giám định và vật chứng còn lại sau giám định, xét không có giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy. Một điện thoại di động hiệu Samsung vỏ màu xám bạc (đã qua sử dụng), xét có liên quan đến việc liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội và số tiền 700.000 đồng sử dụng vào việc mua bán ma túy, cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ 03 lần bán ma túy trước 1.600.000 đồng, xét cần thiết buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước. Riêng số tiền thu giữ khi bắt bị cáo gồm 33.000.000 đồng, quá trình điều tra xác định là tiền riêng của chị Trần Thị P (bạn gái Nguyễn Đình T), Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý bằng cách trả lại cho chị P nên không tiếp tục đề cập xử lý trong bản án này.

Về án phí: Căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 194 và điểm o, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2017.

Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu để tiêu hủy: Hai phong bì đã niêm phong đựng bao gói vật chứng trước khi giám định và vật chứng còn lại sau giám định;

+ Tịch thu để sung quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động hiệu Samsung vỏ màu xám bạc (đã qua sử dụng) và 700.000 (Bảy trăm ngàn) đồng tiền mặt.

(*Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ ngày 20/10/2017*).

+ Buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải nộp lại 1.600.000 (Một triệu sáu trăm ngàn) đồng tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trình